

Số: 73/2019/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 07 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2019 giữa:

* Nguyên đơn: **Bà Vũ Thị N** - Sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc S** - Sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị N và ông Nguyễn Ngọc S thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Giao cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/12/2003 cho bà Vũ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Hà đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ông Nguyễn Ngọc S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Ngọc S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Vũ Thị N tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; Trả lại cho bà Vũ Thị N 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0002363, ngày 21/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Đ;
- UBND xã H, H. M;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐ;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bằng